

Số: 08/2022/QĐST-HNGĐ

Chư Prông, ngày 17 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 197/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị **Hồ Thị L**, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện S, tỉnh Gia L.

*Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện CP, tỉnh Gia L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nuôi con khi ly hôn:* Chị L và anh N không có con chung, nên không yêu cầu giải quyết.

2.2. *Về tài sản và nợ chung:* Không có, không yêu cầu giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn không có giá ngạch là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), thuận tình ly hôn các đương sự phải nộp 50% mức án phí quy định là  $300.000đ \times 50\% = 150.000đ$  (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Hồ Thị L phải chịu 75.000đ; Anh Nguyễn Văn N phải chịu 75.000đ.

Chị Hồ Thị L tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Cả phần của anh N) nhưng được trừ vào số tiền đã tạm nộp án phí trước đây là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên L thu số 0006182 ngày 17/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia L. Hoàn trả cho chị Hồ Thị L số tiền còn dư là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia L;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- UBND xã T (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Ngô Trung Thực**